

Nhưng nếu Hồi Giáo yêu chuộng hòa bình, thì phải giải thích ra sao hiện tượng quá nhiều nhóm trên khắp thế giới đang thi hành bạo lực để lá cờ jihad, hay thánh chiến?

Câu truyện mẹ tôi em bé

Ngắm nhìn Francis Bok nhấc lên quá khứ mà não lòng. Em nói nhún nhún, ngập ngừng. Con mẹ tôi sáng cả em đắm đắm, lúc nhìn thẳng vào mắt, lúc dõ vào khoảng không, nhưng lúc nào cũng hướng về ngày đó cách nay 15 năm tại Sudan.

Ngày ấy, em mẹ tôi lên bảy và đang sống với gia đình tại một làng quê nhỏ bé miền nam. Mẹ em sai em ra chợ để mua bán trứng và đưa cả gia đình. Tại chợ trứng làng hôm đó, không khí rất nhộn nhịp: người mua người bán đi lại giữa các quầy hàng, mua mua bán bán. Nhưng cảnh nhộn nhịp bỗng nhiên im bặt khi hàng trăm tay súng Hồi Giáo phóng súng vào chợ. Lúc dân làng lo lắng nhìn họ sau dãy thùng rau quả cũng là lúc họ nhắm súng nhắm mẹ.

Quanh Francis, xác người ngã ngang, đầy vết máu. Người ta la hét, chạy tán loạn, tuy vậy vẫn nghe thấy tiếng cuộc tàn sát đang diễn ra chung quanh họ. Nhưng vô vọng. Các tay súng đã vây họ lại như trong một chiếc thùng. Không một lối thoát. Francis bảo “Quả là khiếp đảm. Đàn ông thì bắn giết, đàn bà thì bắt hiếp. Mẹ tôi sợ hãi ra ngay trước mặt chúng tôi. Quả là khiếp đảm”.

Giữa những rên rỉ của người họp họ, các tay súng túm lấy trẻ em, cột chúng vào hai bên ngực con ngựa, rồi đi bán làm nô lệ. Francis bắt cột vào một bên ngựa, bên kia là hai bé gái. “Hai con nhỏ khóc hoài, nên các tay súng bèn hạ sát chúng. Thế đó, em biết phải giải thích thế nào”. Em bán cho một gia đình Hồi Giáo, nơi em bắt đánh mỗi ngày và bắt gọi là “Abeed” nghĩa là “mùi đen”. Ngay nhưng đưa con cả gia đình này cũng ra tay tàn bạo, mang nhốt và đánh đập em theo “quy định” của mẹ.

Suốt 10 năm, Francis phải sống như một con vật, người chuồng dê. “Suốt 10 năm đó, em không có ai để chơi với... không có ai yêu thương em”.

Một buổi sáng kia, lúc đã 17 tuổi, Francis quyết định trốn thoát. Trong đó, em đã thổi hai lọn nhang đầu thổi tắt. Lọn này họn là lọn chót. “Em thổi nh ‘đây là lọn sau cùng’. Nếu h thổi tắt c em, em sẽ nói đ h gít em đi, không thì em cũng sẽ t t. Em không muốn làm nô l n a”.

Francis d y thổi t s m, c u nguy n, và v i m t s may m n mà ch có Chúa m i ban cho đ c, em đã đ l i sau l ng 10 năm đ y khi p đ m. Ch m i năm ngoái, em m i bi t vào đúng ngày em b d n đi, các tay súng H i Giáo cũng đã sát h i c gia đình em.

T i Sách?

Nhi u ng i cho r ng nh ng tàn b o này ch x y ra v i ch nghĩa cu ng tín Sudan. Th c ra, chúng đầu có là s n ph m riêng c a Đông Phi. Hàng ngày, báo chí v n mang t i cho công lu n nhi u đi n hình còn kh ng khi p h n n a: nh ng ng i c c đoàn H i Giáo thổi cóc và sát h i dân làng i Phi Lu t Tân... Các tay súng Duy H i Giáo tràn vào nhà th i Pakistan và nã súng máy vào ng i th ph ng... Ng i Duy H i Giáo c c đoàn c p máy bay và đâm vào các tòa nhà... Các tay súng Duy H i Giáo t n công các làng Kitô Giáo i Indonesia, hành h đàn bà, sát h i đàn ông.

Duy H i Giáo c c đoàn. Tay súng Duy H i Giáo. Ng i quá khích Duy H i Giáo. H i Giáo.

Trong ít tháng qua, ta đã nghe không bi t bao ti ng nói, t T ng Th ng George W. Bush tr xu ng, trốn an ta r ng H i Giáo là m t tôn giáo c a hòa bình. Nh ng các con s th ng kê đã ch ta qua h ng khác. Trong s kho ng 30 cu c tranh ch p hi n đang đi n ra hôm nay, h t 28 cu c liên l y t i các n c H i Giáo. H n 90%, m t t s r r ràng là không t ng x ng khi ch có 20% dân s hoàn c u theo H i Giáo mà thôi. H n ph i có m t lý do.

Mohammed sinh kho ng năm 570 Công Nguyên t i Mecca, m t đ a đi m giao th ng nh thu c Saudi Arabia ngày nay. Ông l n lên gi a b u khí đa th n, th ng u t ng và b o l c b t c. M côi lúc còn nh , nhà tiên tri đ c h t thân nhân này t i thân nhân khác nuôi d ng.

Năm 25 tuổi, chàng Mohammed đ p trai c i m t góa ph gi u có 40 tuổi tên là Khadija. Cu c ph i h p này, nói chung, r t h nh phúc. Dù sau này nhà tiên tri c i t i 9 ng i v , nh ng ông

ch làm th sau khi ng i v thân yêu th nh t qua đ i.

Năm 610 Công Nguyên, cu c đ i Mohammed đi vào m t khúc quanh. Theo ni m tin H i Giáo, thiên th n Gabriel đã hi n ra v i ông và truy n cho ông “Hãy Đ c”. K t qu chính là Kinh Kô-răng, sách thánh c a H i Giáo và là n n t ng c a đ o.

Các c g ng c i đ o đ u tiên c a Mohammed t ra không thành công. Ngoài bà v trung thành ra, ông ch thu ph c đ c dăm ba đ t . Nh ng tình th này thay đ i h n khi ông quy t đ nh r i b nh ng ng i hàng xóm không bi t hoan hô đ tr y đi Medina (lúc đó có tên là Yathrib). T i đây, tôn giáo m i c a ông tr nên phát đ t. Ch ng bao lâu, nhà tiên tri không nh ng thu l m đ c quy n tôn giáo mà c quy n chính tr n a. Ông không còn l thu c l nh truy n c a các nhà cai tr đ a ph ng n a, mà là n m quy n t i cao. Nh ng, theo các nhà phê bình, đó cũng là lúc l n x n b t đ u.

Tháng 3 năm 624 Công Nguyên, 300 quân H i Giáo đánh c p m t đoàn v n t i c a ng i Mecca cách Medina 10 d m v phía nam. Đ c báo đ ng, ng i Mecca tăng con s c a h lên 1,000. Nh ng dù đông h n, h v n b l c l ng c a Mohammed d p tan, khi n nh ng k s ng sót ph i ch y thoát qua các s n đ i.

M t năm sau, nh ng ng i Mecca thua tr n m cu c đánh tr , r t ng i H i Giáo ch y dài. Nh ng cu c th t b i này s m đ c ph c thù. Khi l c l ng c a Mohammed ph n công, h đánh b i k đ ch trong m t tr n đánh tr thành huy n s H i Giáo. Ít năm sau, Mohammed và 10,000 chi n sĩ c a ông ti n vào Mecca, c h ng c a ông, mà không b kháng c . Mecca t đó tr thành th ph c a H i Giáo.

Nhi u th k sau đó h liên ti p đ t đ c chi n th ng l y l ng: Trung Đông, B c Phi, Ti u Á, Tây Âu. Nhi u ng i cho r ng đó chính là ý ni m truy n đ o c a H i Giáo: truy n đ o b ng g m. Nghĩ nh th là quên, không l u ý t i, th c t i l ch s này: trong h u h t các tr ng h p, dân b chi m đóng đ c phép duy trì các tín ng ng riêng c a h . Nh ng ng i không theo H i Giáo s ng trong các nhà n c H i Giáo ch bu c ph i tr jizyah, m t th thu cho phép h đ c th c hành tôn giáo riêng. Dù không công b ng, nh ng ai cũng ph i nh n r ng ng i không theo H i Giáo đ c cái l i không ph i đi quân đ ch và n p zakat, m t th thu “b thí” mà tín h u H i Giáo b t bu c ph i đóng.

Những ngày trong khi Kinh Kô-răng minh nhiên lên án việc cỡi đồ ô bậy, thì người Hô-ly Giáo ngày nay lại không luôn luôn tôn trọng việc lên án ấy. Francis Bok cho hay: “Chính phủ tại Khartoum (thủ đô Sudan) muốn mua những người phụ nữ trẻ thành tín hữu Hô-ly Giáo. Những người Kitô Giáo ở miền nam không chịu. Chúng tôi không muốn bán Kinh Kô-răng theo cách này. Đó chính là lý do khiến tôi và chúng tôi, bắt chúng tôi làm nô lệ, vì chúng tôi không chịu khuất phục, dù đi đến vùng nào”.¹

Cadherine Shaheen cũng không chịu u khuất phớt. Ngồi Kitô hũ Pakistan 38 tuổi này đã lĩa xĩ cĩ cĩ a cô đĩ trĩ n cái chĩ t chĩ c chĩ c sĩ xĩ y ra trong tay ngĩĩ Hĩ i Giáo quá khĩch. Nay, 2 năm sau, ngĩĩ i phĩ nhĩ nhĩ n vĩ i mái tóc đen dài và nĩ cĩĩ e thĩ n đĩ y con gái này đang ngĩ i salĩng, tay đĩ trên lòng. “Tôi vĩ n là cô giáo, dĩ y mĩn khoa hĩ c”. Các ngón tay cĩ a cô vô tình lĩ n lên tĩĩ ng chĩ u nĩ n bĩ ng vàng đeo quanh cĩ .

Chỉ ng bao lâu sau, cô b t cáo ph m th ng ch ng l i H i Giáo. Tên và hình cô đ c dán t i t t c các đ n th t i đ a ph ng. “Ông ph i hi u, đ i u y có nghĩa là án t hình đ i v i tôi. Ng i ta v n cho r ng gi t m t k ph m th ng là m t vinh d l n c a ng i đàn ông H i Giáo. Ngay tr c tôi, ng i H i Giáo đã gi t m t v hi u tr ng vì t i ph m th ng. Tôi là ng i k ti p”.

4 / 13

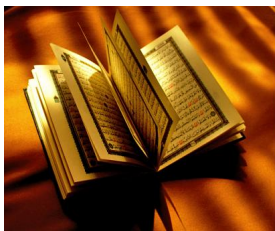
trai c a cô đ u b b t. Sau m t tu n, cha cô đ c th ra. Nh ng c không bao gi còn nh tr c n a và đã qua đ i sau đó ít lâu.

Sau nhi u tháng n tr n, cu i cùng cô đã đ c đem ra kh i n c cùng v i 2 em gái. Hi n cô đang đ nh c t i Hoa K . “Qu là kinh h i cho các Kitô h u t i Pakistan. Ng i H i Giáo chi m đ t c a chúng tôi, c p nhà c a c a chúng tôi, dùng vũ l c bu c chúng tôi ch p nh n theo H i Giáo. Các thi u n b b t cóc và c ng hi p. R i ng i ta b o r ng n u h mu n l y m t ng i ch ng s n sàng b qua s ô nh c kia thì h ph i tr l i H i Giáo”.

Cô còn k cho nghe câu truy n v Asia, m t bé gái 13 tu i cùng s ng v i cô lúc cô đi n. Asia làm cho m t ng i đàn ông H i Giáo và ng i này mu n c i em làm v . Em kh c t và do đó b b t cóc và c ng hi p. C gia đình em cùng b b t, cha m em b tra t n nhi u l n. Sau nhi u tháng b giam gi , em cùng c gia đình đ c gi i thoát. H v n ti p t c l i Pakistan và gi ni m tin Kitô Giáo.

Cadherine cho r ng: “Không ph i m i ng i H i Giáo đ u nh th . Không ph i ai ai cũng b o l c. Có nhi u lo i ng i khác nhau. Nh ng ng i ôn hòa không ch u lên ti ng ch ng l i b o l c. H gi im l ng, vì không mu n b coi là ch ng l i các ng i H i Giáo khác. Và b i th , b o l c cũng nh chém gi t c th ti p di n”.

Kinh Kôrăng đ y gì?



Nh ng há Kinh Kôrăng không nói t i hòa bình, t i t do tôn giáo và t do th ph ng đó sao? Cadherine tr l i ch c n ch: “H đ u có theo Kinh Kôrăng. N u h theo Kinh Kôrăng, thì đ u có v n đ g i! H cho r ng H i Giáo chu ng hòa bình, nh ng r i h gi ng và s ng b o l c”. Tay cô l i r vào t ng ch u n n.

114 chương Kinh Kô-răng (gọi là surahs) chứa đựng những sự thật nghiêm trọng về những người không tin vào những lời dạy của Chúa Kitô (Há các ngài không nghe thấy những con chim đang bay lơ lửng giữa không khí và biết rằng đó sao?) thì những lời này được truyền hàng ngày (“chúng tôi được phép ly dị hai lần”). Dù những người không tin thấy có những chứng cứ nhằm chán và lôi đi lôi lại, những người đi với những người Hồi Giáo, Kinh Kô-răng là chứng cứ của chính Thiên Chúa, theo nghĩa đen.

Thật vậy, những người Hồi Giáo hiểu linh hồn khác với những người Do Thái và Kitô Giáo. Những người Kitô giáo nhìn nhận sự linh hồn trong và của Thánh Kinh những cũng tin rằng Chúa Thánh Thần sự sống vẫn phong phú thù cũng như cái khung tham chiếu của tác giả.

Trái lại, những người Hồi Giáo tin rằng Kinh Kô-răng được truyền cho Mohammed, những người đã học thuộc lòng các chương này. Các lời trong đó chính là lời của Thiên Chúa, không bị gợn lên chỉ bởi bất cứ tác giả phạm nhân nào.

Dù những người Hồi Giáo cũng tin vào Hadith (giống như thánh truyền của Công Giáo), những Kinh Kô-răng vẫn là nền tảng của tín ngưỡng, của hành động và của luân lý. Chính vì thế, trong những năm gần đây, những người không phải là Hồi Giáo vẫn nghĩ rằng Kinh này là nguyên nhân dẫn đến những sự kiện ra đời của Hồi Giáo. Các nhà bình luận trích dẫn nhiều câu xem ra dường như hoàn toàn vô cớ sát hại hàng loạt những người không tin. Nếu bạn đọc báo chí, xem truyền hình hoặc tìm kiếm liên mạng, bạn sẽ thấy những câu chuyện như “hình phạt dành cho những kẻ gây chiến chống Allah và Tiên Tri của Ngài và toàn tâm toàn ý của chúng làm đi xa xa trên khắp lãnh thổ là: xé thịt, hay đóng đinh, hay cắt bỏ chân tay bởi đức phán xét, hay tù binh xé” (Surah 5:33).

Khó có thể để những câu như thế mà không nghĩ rằng sự tàn bạo bị hiểu lầm của nó. Tuy nhiên, bị hiểu lầm có thể làm tổn hại, và quá thế trong truyền thống này, nó làm tổn hại. Vì đó hay được trích dẫn này đã bị trích ra ngoài ngữ cảnh như họ đã nói, một người cũng làm như tính khi cần thiết của nó như là một.

Câu trên phác họa 4 hình thức trừng phạt có thể có đối với những ai phạm vũ khí chống lại những người Hồi Giáo và nhà nước. Phần này đưa ra Surah 5:33 này thể hiện ra hoàn toàn có tính phòng ngừa và duy trì nguyên trạng (reactionary), chứ không hẳn là lời kêu gọi tàn sát hàng loạt. Thật vậy, câu kia tiếp, mà nhiều người đã bỏ qua, nói rằng thế này: “ngoài trừ những ai ăn năn trước khi sa vào quy định này: trong truyền thống này, những người hãy biết rằng Allah là Đấng hay tha thứ, đấng rất nhân từ” (Surah 5:34).

Nói cách khác, ng i t n công th lý vào c ng đ ng và nhà n c H i Giáo có th tránh đ c hình ph t nói trên n u anh ta bi t ăn năn th ng h i v hành vi gây h n c a mình. Trong H i Giáo, b o l c và chi n tranh ch đ c nhìn nh n nh các bi n pháp phòng ng . Kinh Kô-răng c m ng i H i Giáo không đ c gây h n m t cách b o l c. Cũng m t s b t c n t ng t đ i v i ng c nh nh th đã xu t hi n cùng v i v i c tr ng d n Surah 9:5: "Hãy đánh phá và sát h i quân ngo i đ o b t c n i nào ng i th y chúng, hãy tóm c chúng, bao vây chúng, và n m ch chúng trong m i m u k chi n tranh..."

Câu này đ c lên đ th y h i hùng, nh ng ch là vì ta đã tách nó ra kh i nh ng câu chung quanh. Câu 4 li n tr c nó, ch ng h n, đã mô t ai là quân ngo i đ o này. Lúc ch ng này đ c vi t ra, thì m t nhóm ng i không ph i là H i Giáo đã ký k t m t hòa c v i c ng đ ng H i Giáo nh ng sau đó đã vi ph m hòa c này. H đ c ban đ c ân 4 tháng đ quay v v i các đ i u kho n c a hòa c. N u h không gi đúng đ c ân này, thì tình tr ng chi n tranh s x y ra. Nh ng chi n tranh v n có th tránh đ c nh lòng ăn năn, nh câu 5 nói ti p: "... nh ng n u chúng ăn năn, và th ng xuyên c u nguy n cũng nh th c hành vi c b thí, thì ng i h y m đ ng cho chúng: vì Allah là Đ ng hay tha th , là Đ ng r t nhân t . N u có k ngo i đ o nào c u xin, hãy cho h n ng náu" (Surah 9:5-6).

Thành th n u đ c trong ng c nh c a nó, câu trên ch có ý nói t i m t nhóm nh ng ng i R p gây h n mà thôi, h là m t nhóm chuyên bi t, s ng m t th i đ i m chuyên bi t t i m t n i chuyên bi t. Trong tình th đ c bi t y, c i đ o đ c coi là ph ng cách duy nh t đ ch c ch n r ng nh ng ng i không tin kia duy trì hòa c c a h .

H i Giáo và Kitô Giáo có quan ni m khác nhau v công lý. Kitô Giáo d a vào s đ i p Tin M ng ch tr ng chi n th ng nh hòa bình, dù nhi u th i k trong l ch s Kitô Giáo cho th y khác. Trong khi y, H i Giáo d a nhi u vào C u c, nên đã ch tr ng chi n th ng nh lo i tr hay khu t ph c k thù, mi n là trong tinh th n t v . N u xét Kinh Kô-răng theo tiêu chu n Tin M ng, ta ph i k t lu n là nó ng h b o l c và t m máu. Nh ng khi làm th , ta cũng ph i k t án c C u c n a vì nh ng đ i u t ng t .

Nh th Kinh Kô-răng, tuy c v m t quan đ i m v tranh ch p khác v i quan đ i m c a Kitô Giáo, v n n m trong quỹ đ o c a truy n th ng Do Thái Kitô Giáo. Dù có nhìn nh n nh th chẳng n a, ta v n th c m c t i sao l i có quá nhi u ng i H i Giáo t ra b o đ ng đ n th ?

Hai học giả Hồi Giáo

Jamal Barzinji có dáng cõa mọt võ giáo sĩ mà sinh viên nào cũng ưa thích. Khoảng 60 tuổi, không quá trẻ, bõ mọt cõa ông dõ dàng chuyõn tõ cái nhõn nhõc cõa nhõ học giõ qua nõ cõõ i dõ thõõ ng cõa mọt ngõõ i ông.

Ông dõn tõi qua hành lang toà nhõ cõa Hõ i Khoa Hõ c Gia Xõ Hõ i Hõ i Giõ, mọt trung tâm nghiõn cõu tõ a lõc õ khu ngoõ i ô Washington, D.C. Sau mọt hõ i tham quan, chúng tõi an võ tõ i mọt văn phòng lõn õ cuõ i dõ y.

Tõ i đó, chúng tõi đõõ c sõ tham gia cõa Louay Safi, chõ bút tõ American Journal of Islamic Social Sciences (Tõ p San Khoa Hõ c Xõ Hõ i Hõ i Giõ Hoa Kõ). Barzinji mõ đõu: “Islam mang tõi ng mọt cách bõ t công là bõ o lõc. Phõn lõn cái nhõn này là tàn dõ tõ thõ i Thõ p Tõ Chinh, khi ngõõ i Hõ i Giõ bõ chõ riõ u là mõ i riõ. Chúng tõi thõ y cái nhõn đó trong rõt nhiõ u phim õ nh và chõõ ng trõnh truyõn hình õn khõch thõ i nay. Khi ngõõ i Hõ i Giõ xuõ t hiõn, bao giõ hõ cũng là nhõ ng tên khõ ng bõ ”.

Nhõ ng các con sõ thõ ng kê thì sao? Há không đúng là 90% các cuõ c chiõ n tranh ngày nay liên quan tõ i các nõõ c Hõ i Giõ đó sao?

Ông gõ t đõu. “Đúng, tõi nghĩ con sõ õ y chính xác, nhõ ng mõ i cuõ c tranh chõ p phõ i đõõ c nhõn riõng rõ mõ i có thõ phán đoán tõi sao nó xõ y ra. Tuy nhiõn, có nhiõ u lý do lõm. Thõ nhõ t, nhiõ u ngõõ i Hõ i Giõ tõ ng sõ ng đõõ i ách thõ ng trõ cõa nhõ ng nhõ đõ c tài tàn bõ o và thõ i nát, mà thõõ ng nhõ ng nhõ đõ c tài này do các quõ c gia Tây Phõõ ng đõ ng lên và duy trì. Hõ chiõ n đõu đõ tõ giõ i phóng mìnõ khõ i nhõ ng tình huõ ng õ y, giõ ng nhõ nhõ ng nhõ cách mõ ng trong lõch sõ thõ c dân õ Mõ. Thõ hai, mọt sõ các quõ c gia này chõ mõ i đõõ c giõ i phóng khõ i sõ cai trõ cõa Tây Phõõ ng gõn đây thôi. Thành thõ tõt nhiõn phõ i xõ y ra mọt thõ i kõ bõ t õn lâu dài trõõ c khi các quõ c gia này có thõ tõ đõ ng võ ng. Chúng tõi cũng thõ y hiõn tõõ ng này xõ y ra trong lõch sõ Tây Phõõ ng. Thõ ba, nhiõ u ngõõ i Hõ i Giõ tin rõ ng các quõ c gia khác trên thõ giõ i đã lãng quõn sõ phõn cõa hõ quá lâu rõ i. Không đõu gì hõ làm đõõ c coi là có kõt quõ, thành thõ mọt sõ ngõõ i nõ i hõ, vì quá thõ t võ ng, đã phõ i sõ dõ ng tõi đõu tranh vũ trang”.

Lúc õ y, Safi mõ i lên tõi ng: “Nhõ ng đa sõ ngõõ i Hõ i Giõ không bõ o đõ ng. Đa sõ võn đõ ng lên chõ ng lõ i các bõ t công đõ i võ i hõ mọt cách hoà bình. Hàng nghiõn ngõõ i Hõ i Giõ đang chõ t

trong các nhà tù chỉ vì họ không chịu chấp nhận súng. Một thiêu sống quay qua đấu tranh vũ trang, chỉ vì tuyệt vọng. Nhưng đó chỉ là một thiêu sống mà ai cũng thấy”.

Barzinji đồng ý. “Người Hồi Giáo cũng bị bách hại và sát hại”. Ông biết đâu đó bằng chính kinh nghiệm đau đớn của bản thân. Là người Kurd, ông từng trốn khỏi Iraq trước khi Saddam Hussein lên cầm quyền và đưa ra chính sách sát hại hàng loạt dân tộc ông. Hàng nghìn đồng bào ông chết dưới tay Hussein.

Nhưng nếu Hồi Giáo yêu cầu hòa bình, thì phải giải thích ra sao hiện tượng quá nhiều nhóm trên khắp thế giới đang thi hành bạo lực để lá cờ jihad, hay thánh chiến?

Safi lập luận. “Đầu tiên ông nên hiểu là jihad không có nghĩa thánh chiến. Thánh chiến là một quan niệm của thế giới chinh Tây Phương, chỉ không phải của người Hồi Giáo. Jihad chân thực không bao giờ được thi hành với ý định buôn người khác phải theo Hồi Giáo. Đầu tiên nghiêm cấm. Jihad nghĩa là ‘gồng hất sức’. Jihad có 4 trình độ: thứ nhất, tại chỗ và tại khu vực; thứ hai, bạo lực và có trách nhiệm đối với gia đình và xã hội; thứ ba, đấu tranh và tranh luận; sau cùng, và là biện pháp chốt, mới là đấu tranh thế lý. Nhưng một lần nữa, jihad thế lý chỉ được sống động để tạo bạo lực người bị áp bức. Không bao giờ được sống nó để phục vụ tại tại. Thứ nhất, có thể mô tả jihad như cuộc chiến tranh chính đáng (just war), chỉ được thi hành khi mới đầu khác biệt mà thôi”.

Đầu tiên tôi thấy hoàn toàn nhất quán với đầu tiên được đề cập trong Kinh Kô-răng. Nhưng câu hỏi nên chăng vẫn còn đó: ai quyết định được yếu tố tạo ra việc tại? Dù sao, Kinh Kô-răng cũng từng nói chỉ chiến tranh toàn diện chỉ nên chấp hành nếu bị đe dọa, và mục đích loại trừ hay hoàn toàn khu vực phải đe dọa. Đầu tiên này xem ra rất hợp lý, không khác bao nhiêu so với lý thuyết chiến tranh chính đáng của Giáo Hội Công Giáo. Nhưng trong Hồi Giáo, thẩm quyền nào có thể dứt khoát nhận định được kẻ áp bức? Ai là người có quyền lực để các đức kiền của Kinh Kô-răng rồi để thẩm quyền tuyên bố: “Lý do này chính đáng. Cuộc chiến này chính đáng”?

Barzinji giải thích: “Trong Hồi Giáo lúc này đây đang có cuộc khủng hoảng về tính hợp pháp (legitimacy). Thế giới bình thường, nhà nước Hồi Giáo hợp pháp có nhiệm vụ thế hiện với các xác quyết này. Vấn đề là thế này không phải là thế bình thường. Phần lớn người Hồi Giáo đang phải sống dưới các chế độ thế này. Dưới một người dân, các chính phủ này không có tính hợp pháp, nên không được tin cậy trong vai trò lãnh đạo trung thực. Do đó, các nhóm bên lề mới nổi dậy và lôi cuốn người theo. Kết quả chúng nhận được quy định hành, thế quy định hành mà bình thường ra chúng không thể nhận được”.

Nhưng ngay trong thời buổi bình thường, nếu hai nhà nước hợp pháp Hồi Giáo bắt đầu ng v i nhau v i i gi i thích Kinh Kôrăng liên quan t i m t cu c tranh chấp nào đó thì sao? Nếu m t nhà nước s d ng đ n jihad vũ trang còn nhà nước kia không s d ng, thì sao? Ai quy t đ nh ai đúng?

Barzinji ng ng i trên gh . “Trong Hồi Giáo, không có ai t ng đ ng v i giáo hoàng. Không h có m t th m quy n t i h u duy nh t. Khi x y ra b t đ ng, các h c gi có t cách v Kinh Kôrăng s tranh luận v chúng m t cách hoà bình. Sau m t th i gian, th nào cũng có m t lu n chấp m nh h n, nhi u thuy t ph c h n xu t hi n và đ c đa s chấp nh n. Trong nh ng th i buổi bình thường, đó là cách gi i quy t”.

Hai giáo sĩ Hồi Giáo

Tôi lái xe đ n Trung Tâm Hồi Giáo ở Washington, D.C., tr c buổi c u nguy n gi a tr a ngày Thứ Sáu. T nh ng khu phố chung quanh, ng i Hồi Giáo cúi đ u nhanh nh n b c v phía ng i đ n th xây b ng đá tr ng. Tôi mau m n v t qua ti n đình, c i b đôi gi y, r i b c h n vào trong m t căn phòng ng p ánh sáng. Bên trong, có kho ng 200 ng i đàn ông t h p. Kho ng 100 ng i n a đang đ n sau tôi.

Tôi ch n ch ở phía sau có th đ ng t a t ng, c g ng đ ng đ ai bi t mình là nhà báo. Nhưng khi th y nhi u ng i l m lét nhìn mình, tôi hi u là c g ng c a mình không thành công l m.

Sau m t lúc c u nguy n và kh n c u, đ c s ph h a c a nhi u ca khúc du đ ng do m t ng i đàn ông phía tr c ch x ng, đám đông hoàn toàn im l ng. Trong t cách đ ng đ u ng i đ n, v giáo sĩ (imam) leo lên m t chi c b c b ng g s i đánh bóng, đ t t i m t góc g n nh b m t chi c c t b ng đá hoa c ng che m t. Ng i th ph ng ng i ngay trên sàn, ng i ng i ch m h m, ng i ng i theo ki u n Đ , ng i, nh tôi, d a vào t ng hay vào c t. V i m t cái g t chào ng n ng i, v giáo sĩ b t đ u bài gi ng c a mình.

“Ng i Hồi Giáo có th gieo s thi n và s ác. Nếu gieo s thi n, h s đ c t ng th ng thiên đàng. Nhưng nếu gieo s ác, h s kh n đ n trong Ngày Phán Xét... C vũ s ác trong xã h i

là một cái tôi. Hồi Giáo thì lành, nên người Hồi Giáo phải có vũ sở thiện”. Ông bảo: người Hồi Giáo phải là tác nhân của công lý và hòa bình đối với nhau, đối với cộng đồng người trên thế giới nữa.

Khi buổi chiều nguy cấp nhất, tôi tha thẩn cuốc bộ dọc theo con phố, băng qua cổng cửa Hoa Kỳ tung bay trên trung tâm, tôi một lúc gặp một người “đội đầu”. Tôi đó, ngay trên hè phố, một vị giáo sĩ khác vốn dĩ đen đang ngồi với một nhóm chừng 20 người đàn ông ngồi trên ghế và chăm chú lắng nghe. Sự đối lập của vị giáo sĩ này có hơi khác.

“Hiệp Chúng Quốc phải ăn năn về cuộc tàn máu tại Afghanistan”, vị giáo sĩ nói nhét hết vào chiếc micro cầm tay. “Hội phải ăn năn với Allah và xin mọi người bỏ hờn làm hòa. Nếu không, chiến tranh sẽ lan khắp địa cầu, và Hiệp Chúng Quốc sẽ bị phá hủy. Chiến tranh sẽ được đưa đến chiến tranh”.

Tôi hỏi người đàn ông đang cần tôi tại sao những người Hồi Giáo này lại tụ họp nhau ngoài đường mà không vào đền thờ của người. Ông ta mỉm cười: “Đây là một lễ phản kháng, một sự đối lập khác hẳn”. Ông ta nháy mắt với tôi. “Nhưng đáng nghe lắm”.

Thì là chớ cách nhau không đến 100 yards, tôi gặp hai vị giáo sĩ với hai sự đối lập khác nhau. Tuy cùng một mặt sách. Và không ai biết tôi quan điểm nào đúng.

Không người gì thích

Tôi tâm điểm của Hồi Giáo, quố đang có một cuộc khủng hoảng về thẩm quyền. Quố thế, như tôi vốn tin, Kinh Kô-răng đúng là Kinh của vũ hòa bình bằng công lý. Đức Giáo Hoàng cũng nói thế khi ngài thăm đền thờ Umayyad tại Đền Thánh Hồi. Như thế, vốn dĩ không phải là Kinh Kô-răng mà là những người tự do bóp méo nó. Vì không có một ai để gì thích sách một cách có thẩm quyền, nên bất cứ lãnh tụ lỗi lạc nào cũng có thể lạm dụng nó để biến mình cho lòng thù hận cá nhân của mình. Kết quả đáng buồn ai cũng thấy: Lạm quyền không được làm hại thế nào dân của Kô-răng đã không được ai lưu tâm; như cảm thấy của nó đã được những người sát bằng bom gì thích theo ý mình; lại kêu gọi tự do thế phản của nó đã bị nhiều nhà nước Hồi Giáo gạt qua một bên; mạnh mẽ của nó đòi phải đứng lên bên vực kẻ bị áp bức đã bị những người quá nhất làm ngơ không chịu lên tiếng chống lại các cuộc bách hại những người không theo Hồi Giáo. Hồi Giáo có Kinh Kô-răng nhưng Kinh Kô-răng không có người gì

thích.

Tình thế thế này cũng đang hiện hữu trong Kitô Giáo Thế Phận, nơi các hậu duệ của Phe Công Cách đang tiếp xúc nhau quanh lời kêu gọi sola scriptura (chỉ có Thánh Kinh). Nhưng rồi mỗi hai phái Thế Phận đọc Thánh Kinh một cách, không hề có người gì thích có uy thế. Nhưng sao không thấy những người Thế Phận bên nào cài bom quanh thế giới xông vào các trung tâm buôn bán đông người?

Câu trả lời hiện sẽ đem ta trả lời với những quan niệm khác nhau về công lý. Trong Hồi Giáo, theo mô thức Cựu Ước, người tôn công có thể bỏ tiêu diệt một cách công chính. Trong Kitô Giáo, theo lý thuyết chiến tranh chính đáng, người tôn công phải bỏ tay lui, nhưng phải xông tiếp với cuộc tôn công.

Xét đến cùng, bạo lực do những nhóm Hồi Giáo bên nào thực hiện có hai nguyên nhân: thứ nhất, liên tục của Kinh Koran đòi phải đánh kẻ áp bức, thứ hai, thiếu một tiếng nói duy nhất nhằm định nghĩa là kẻ áp bức. Không có tiếng nói có thẩm quyền đó, bất cứ nhóm nào, bất cứ dân tộc nào, bất cứ quốc gia nào, cũng có thể bỏ coi là kẻ áp bức bất kỳ những người có cảm thấy mình bị áp bức. Kết quả thế này là thảm máu.

Quan điểm về Hồi Giáo mà Barzinji và Safi công bố, một quan điểm được phần đông người Hồi Giáo ủng hộ, rất khác với quan điểm của phe Hồi Giáo quá khích. Thực vậy, trong cuốn sách nói về tiếng của ông là Peace and the Limits of War: Transcending Classical Conceptions of Jihad, Safi đã đưa ra một hình ảnh nhìn nhận những người Hồi giáo thích sai lệch của phe quá khích đời đời Kinh Koran.

Trong thời buổi bình thường, luận điểm của ông chắc chắn được nhiều người tin theo. Cam kết của Barzinji và Safi về lòng khoan dung đối với mọi người chắc chắn sẽ thế này lời kêu gọi sự đồng bào. Và Hồi Giáo mà họ biết, họ yêu kính và sống theo, cuối cùng, sẽ được nhìn nhận là tôn giáo của hòa bình.

Trong thời buổi bình thường.

Theo Brian Saint-Paul, chủ bút tờ Crisis, Crescent and The Gun. bạn có thể tìm thấy tại www.catholicculture.org